

**BỘ CÔNG AN****BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2007/TT-BCA

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2007

**THÔNG TƯ****hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã,  
Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc**

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Căn cứ Nghị định số 40/1999/NĐ-CP ngày 23/6/1999 của Chính phủ về Công an xã; Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;*

*Sau khi thống nhất với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Công an hướng dẫn xét tặng danh hiệu thi đua đối*

*với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và công tác thi đua, khen thưởng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc như sau:*

**Phần I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH**

Thông tư này hướng dẫn thực hiện danh hiệu và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua đối với cá nhân, tập thể Công an xã, thị trấn (không thuộc lực lượng Công an chính quy), Bảo vệ dân phố theo khoản 2, Điều 11, Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ; quy định việc tổ chức phong trào thi đua, đối tượng, tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; thẩm quyền, quyết định trao tặng, thủ tục, hồ sơ đề

ngiht khen thưởng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Lực lượng Công an chính quy, cán bộ, công nhân viên Công an không áp dụng khen thưởng theo Thông tư này.

## II. NGUYÊN TẮC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ chỉ tiêu đăng ký và kết quả thực hiện phong trào thi đua. Không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng: Thực hiện khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong sự nghiệp bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội (sau đây viết tắt là an ninh, trật tự) đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; căn cứ vào thành tích và mức độ phạm vi ảnh hưởng của thành tích để xét khen thưởng; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó; một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng, riêng hình thức Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” mỗi đối tượng chỉ được tặng một lần; kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất; khen thưởng các tập thể nhỏ và cá nhân là chính.

3. Những trường hợp không xét hoặc chưa xét khen thưởng

a) Không xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua đối với những cá nhân nếu trong năm nghỉ làm việc quá 02 tháng (tính từ 40 ngày trở lên, không kể ngày nghỉ theo chế độ).

b) Không xem xét tặng hoặc đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân đang bị kỷ luật, đang xem xét xử lý kỷ luật, xử lý theo pháp luật.

c) Chưa xét đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đơn thư khiếu nại, tố cáo hợp lệ hoặc có dư luận báo chí đưa tin về những sai phạm, tiêu cực chưa được kiểm tra, làm rõ.

### Phần II

## HÌNH THỨC, NỘI DUNG, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

### I. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA

1. Hình thức tổ chức, phạm vi thi đua

a) Bộ trưởng Bộ Công an phát động trên phạm vi toàn quốc phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Ngoài ra,

căn cứ vào đặc điểm, tình hình từng giai đoạn, Bộ trưởng Bộ Công an có thể phát động phong trào thi đua theo các chuyên đề cụ thể về bảo vệ an ninh, trật tự.

b) Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phát động và xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các phong trào thi đua theo chuyên đề bảo vệ an ninh, trật tự phù hợp với hướng dẫn của Ủy ban nhân dân, Công an cấp trên và đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị.

2. Nội dung chủ yếu của phong trào thi đua: Vận động, tổ chức toàn dân tích cực, tự giác chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về an ninh, trật tự; tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ tài sản Nhà nước, của tập thể, tính mạng, tài sản của nhân dân; tham gia xây dựng lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động thi đua

a) Căn cứ phong trào thi đua do cấp trên phát động, cơ quan, tổ chức, đơn vị có kế hoạch, xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, chỉ tiêu, khẩu hiệu và biện pháp tổ chức thực hiện phong trào thi đua thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị mình;

b) Tổ chức phong trào thi đua gắn với lao động, sản xuất, học tập, công tác, chiến đấu và các phong trào thi đua khác; động viên, khích lệ mọi người tự giác, hăng hái thi đua thực hiện;

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

d) Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến đề học tập, nhân rộng các mô hình, gương điển hình tiên tiến;

đ) Thực hiện tốt chính sách khen thưởng thi đua trong phạm vi thẩm quyền.

## II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

1. Đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với lực lượng Công an xã, Công an thị trấn không thuộc lực lượng Công an chính quy (sau đây gọi chung là Công an xã); Bảo vệ dân phố.

a) Danh hiệu thi đua gồm:

- Đối với cá nhân: “Chiến sỹ tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

- Đối với tập thể: “Đơn vị tiên tiến”, “Đơn vị quyết thắng”, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b) Đối tượng xét tặng danh hiệu thi đua:

- Đối với cá nhân: Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên ở xã, được hưởng lương, phụ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 40/1999/NĐ-CP ngày 23/6/1999 của Chính phủ; Trưởng ban Bảo vệ dân phố, Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố, Tổ trưởng và tổ viên Bảo vệ dân phố, được hưởng phụ cấp hàng tháng theo quy định của Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17/4/2006 của Chính phủ (trừ những cá nhân đang công tác trong các cơ quan, doanh nghiệp đã thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu thi đua cá nhân hàng năm).

- Đối với tập thể: Công an xã; ban Bảo vệ dân phố.

c) Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- Danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Nắm được chuyên môn, nghiệp vụ theo chức trách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo chương trình, kế hoạch công tác và yêu cầu của đơn vị;

+ Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giữ nghiêm kỷ luật, chấp hành tốt các quy trình và chế độ công tác, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động;

+ Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

+ Có đạo đức, lối sống lành mạnh;

+ Phải được 70% trở lên số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở;

+ Đối với Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố thì đơn vị đồng chí phụ trách trong năm phải đạt tiêu chuẩn danh hiệu thi đua từ “Đơn vị tiên tiến” trở lên.

- Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Là “Chiến sỹ tiên tiến”;

+ Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để tăng hiệu quả công tác, hoặc mưu trí, sáng tạo, dũng cảm trong công tác, huấn luyện, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, tích cực vận động quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Sáng kiến cải tiến kỹ thuật phải được Hội đồng khoa học (Hội đồng sáng kiến) cấp cơ sở công nhận (việc thành lập Hội đồng sáng kiến do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định);

+ Phải được 80% trở lên số phiếu bầu ở đơn vị cơ sở;

+ Đối với Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố, thì đơn vị đồng chí

phụ trách trong năm phải đạt tiêu chuẩn danh hiệu thi đua từ “Đơn vị quyết thắng” trở lên.

- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”; thành tích có ảnh hưởng trong phạm vi cấp tỉnh.

- Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, thành tích có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc. Tiêu chuẩn thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- Danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành tốt các chỉ tiêu đăng ký thi đua và nhiệm vụ đề ra trong Chương trình, Kế hoạch công tác năm của đơn vị;

+ Thường xuyên thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động;

+ Có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”, không

có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

+ Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Danh hiệu “Đơn vị quyết thắng” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có sáng tạo, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ đề ra trong Chương trình, Kế hoạch công tác năm của đơn vị;

+ Thường xuyên thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động đạt hiệu quả; được các đơn vị bạn học tập;

+ Có 100% cá nhân trong đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”; có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

+ Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được xét tặng cho các tập thể dẫn đầu khối Công an xã, Bảo vệ dân phố đạt được các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành vượt mức, toàn diện các

chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

+ Thường xuyên thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào thi đua khác do Ủy ban nhân dân và Công an các cấp phát động. Có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương học tập;

+ Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

e) Danh hiệu thi đua mỗi năm xét một lần, được tổ chức bình xét, lấy phiếu tín nhiệm từ cơ sở:

Công an xã, Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Công an viên lấy phiếu tín nhiệm trong tập thể Công an xã; sau đó, Trưởng Công an xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xét đề nghị theo thẩm quyền.

Tổ trưởng, tổ viên Bảo vệ dân phố lấy phiếu tín nhiệm trong tổ Bảo vệ dân phố; ban Bảo vệ dân phố, Trưởng ban, Phó trưởng ban Bảo vệ dân phố lấy phiếu tín nhiệm trong ban Bảo vệ dân phố, sau đó Trưởng ban Bảo vệ dân phố tập hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường xét đề nghị theo thẩm quyền.

g) Thẩm quyền quyết định và đề nghị tặng danh hiệu thi đua:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét đề nghị của Trưởng Công an xã, Trưởng ban Bảo vệ dân phố đề trình cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố theo thẩm quyền.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Chiến sỹ tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” và đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét quyết định hoặc đề nghị Chính phủ công nhận danh hiệu thi đua theo thẩm quyền cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đủ tiêu chuẩn theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, “Đơn vị quyết thắng” và trình Chính phủ xét quyết định tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” cho cá nhân, tập thể Công an xã, Bảo vệ dân phố đủ tiêu chuẩn theo quy định.

2. Danh hiệu thi đua đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

a) Đối tượng xét tặng danh hiệu thi đua đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là: Tập thể nhân dân, cán bộ xã, phường, thị trấn; tập thể cán bộ, công nhân viên cơ quan, doanh nghiệp cấp cơ sở (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng) thuộc mọi thành phần kinh tế. Mỗi

tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hàng năm được đề nghị Bộ Công an tặng tối đa 03 Cờ cho 01 xã, 01 phường (thị trấn nơi bố trí lực lượng Công an chính quy xét theo khối phường, nơi không bố trí lực lượng Công an chính quy xét theo khối xã), 01 cơ quan hoặc doanh nghiệp. Khối cơ quan, doanh nghiệp Trung ương được đề nghị tặng tối đa 03 Cờ cho các đơn vị dẫn đầu.

b) Bộ Công an xét tặng Cờ thi đua xuất sắc cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự; có nhân tố mới, mô hình mới về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc để các đơn vị khác học tập; có lực lượng nòng cốt làm công tác an ninh, trật tự vững mạnh (đạt danh hiệu thi đua từ “Đơn vị Quyết thắng” hoặc “Tập thể lao động xuất sắc” trở lên); là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc khối cơ quan, doanh nghiệp Trung ương;

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp; hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao;

- Tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả thiết thực.

c) Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công an mỗi năm xét một lần, được tổ chức bình xét, lấy phiếu bầu từ Hội đồng thi đua cơ sở (xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp), do đồng chí Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh, Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

### Phần III

## ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

### I. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

Công dân Việt Nam; cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân; cán bộ, công nhân viên quốc phòng, lực lượng dự bị động viên; Dân quân, Tự vệ; tập thể cơ quan Nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề

ng nghiệp; tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế; người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan tổ chức người nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đều được khen thưởng theo quy định (riêng cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân; cán bộ, công nhân viên quốc phòng chỉ áp dụng khen đột xuất và chuyên đề về công tác an ninh, trật tự).

## II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC, CHÍNH PHỦ VÀ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Bộ Công an xét đề nghị Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và các hình thức khen thưởng khác đối với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các đợt sơ kết, tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo kế hoạch của Bộ Công an, hoặc khi có thành tích đột xuất đặc biệt xuất sắc trong công tác an ninh, trật tự theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 121/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

## III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG AN CÁC CẤP

### 1. Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”

Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc bảo vệ an ninh Tổ quốc theo Quyết định số 838/2006/QĐ-BCA(X15) ngày 13/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Công an.

### 2. Bằng khen

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an được xét tặng cho tập thể khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm; tặng cho cá nhân, tập thể khi sơ kết, tổng kết các chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

a) Khen tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm:

- Khen thưởng định kỳ hàng năm cho tập thể nhân dân - cán bộ xã, phường, thị trấn; tập thể cán bộ - công nhân viên cơ quan, doanh nghiệp cấp cơ sở (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng) thuộc mọi thành phần kinh tế, có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác



đấu tranh phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự; có mô hình, điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; có lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự vững mạnh (đạt danh hiệu thi đua từ “Đơn vị tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên); là tập thể tiêu biểu của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc khối cơ quan, doanh nghiệp Trung ương;

+ Thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, phường, cơ quan, doanh nghiệp; hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao;

+ Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội có hiệu quả thiết thực.

- Số lượng Bằng khen của Bộ trưởng tặng định kỳ hằng năm:

+ Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tối đa không quá tổng số đơn vị hành chính cấp huyện (riêng đối với các thành phố trực thuộc Trung ương, số Bằng khen không quá 120% tổng số đơn vị hành chính cấp huyện).

+ Đối với khối cơ quan, doanh nghiệp Trung ương (do Tổng cục An ninh phụ

trách) tối đa không quá tổng số bộ, cơ quan ngang bộ thuộc Chính phủ.

- Bằng khen định kỳ hằng năm xét một lần vào dịp tổng kết công tác năm.

b) Khen chuyên đề, đột xuất:

- Tặng Bằng khen của Bộ Công an đối với cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, có tác dụng nêu gương sáng trong phạm vi cấp tỉnh;

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Tặng Bằng khen của Bộ Công an đối với tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự có tác dụng nêu gương sáng trong phạm vi cấp tỉnh.

+ Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua;

+ Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

+ Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

- Số lượng Bằng khen đối với mỗi đợt sơ kết, tổng kết chuyên đề, đợt thi đua do lãnh đạo Bộ Công an quyết định.

### 3. Giấy khen

Giấy khen là hình thức khen thưởng của Tổng cục trưởng các Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trưởng, Giám đốc công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho các cá nhân, tập thể khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm; khi sơ kết, tổng kết các chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

a) Cá nhân được xét tặng giấy khen đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Lập được thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong thực hiện chuyên đề công tác, các đợt thi đua hoặc lập được thành tích đột xuất (đối với cán bộ, nhân viên Công an xã, Bảo vệ cơ quan doanh nghiệp, Bảo vệ dân phố);

tích cực tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự (đối với mọi tầng lớp nhân dân).

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (đối với cán bộ, nhân viên Công an xã, Bảo vệ cơ quan doanh nghiệp, Bảo vệ dân phố).

b) Tập thể được xét tặng giấy khen đạt các tiêu chuẩn sau:

- Lập được thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong thực hiện chuyên đề công tác, các đợt thi đua hoặc lập được thành tích đột xuất (đối với tập thể cán bộ, nhân viên Công an xã, Bảo vệ cơ quan doanh nghiệp, Bảo vệ dân phố); tích cực tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích đột xuất trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

- Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua;

- Thực hành tiết kiệm; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

c) Số lượng giấy khen tổng kết năm; số lượng, đối tượng khen theo chuyên đề do cấp có thẩm quyền tặng giấy khen quy định.

## Phần IV

THẨM QUYỀN TRAO TẶNG,  
THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ  
KHEN THƯỞNGI. HỘI ĐỒNG THI ĐUA,  
KHEN THƯỞNG

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định 121/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an các cấp giúp thủ trưởng Công an cùng cấp tổ chức phát động các phong trào thi đua, xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Bộ Công an có quy định riêng về thành phần, cơ chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng và cơ quan giúp việc của Hội đồng thi đua, khen thưởng Công an các cấp.

## II. THẨM QUYỀN TRAO TẶNG

Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.

III. THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ  
KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua gồm

a) Bản báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể:

- Đối với cá nhân có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp, có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

- Đối với tập thể có nhận xét, chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

b) Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân;

c) Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng;

d) Biên bản bình xét thi đua của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm

a) Bản báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể:

- Đối với cá nhân có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

- Đối với tập thể có nhận xét, chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan quản lý

cấp trên trực tiếp và có xác nhận, chữ ký, đóng dấu của cấp trình khen thưởng.

b) Tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân;

c) Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng;

d) Biên bản cuộc họp xét đề nghị khen thưởng của Hội đồng thi đua khen thưởng cấp đề nghị khen thưởng. Riêng đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân phải có thêm kết quả bỏ phiếu kín.

đ) Đối với hình thức khen thưởng từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên phải có xác nhận nghĩa vụ nộp thuế của cơ quan quản lý thuế trực tiếp đối với đơn vị phải nộp thuế.

e) Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” thực hiện theo Quyết định số 838/2006/QĐ-BCA(X15) ngày 13/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Công an.

### 3. Hồ sơ đề nghị theo thủ tục đơn giản

a) Những trường hợp đủ các điều kiện sau được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản:

- Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng;

- Lập được thành tích đột xuất trong chiến đấu, công tác, tham gia tấn công

trấn áp tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội;

- Thành tích, công trạng rõ ràng.

b) Hồ sơ khen theo thủ tục đơn giản gồm:

- Tờ trình của cấp đề nghị khen thưởng;

- Bản tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, có xác nhận của cấp trình khen thưởng.

4. Mốc tính thời gian khen thưởng tổng kết hàng năm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc từ 30/11 năm trước đến 30/11 năm sau. Hồ sơ đề nghị Bộ Công an khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gửi về trước ngày 20 tháng 12 hàng năm (qua Cục Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thuộc Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân).

## Phần V

### QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Quỹ thi đua, khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc của Bộ Công an và Công an các cấp được hình thành từ ngân sách chi an ninh; ngân sách địa phương đảm bảo chi cho sơ kết, tổng kết, khen thưởng phong trào toàn

dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức hoặc các nguồn thu hợp pháp khác. Thủ trưởng cơ quan cấp nào ra quyết định khen thưởng thì cấp đó chịu trách nhiệm chi tiền thưởng. Bộ Công an có văn bản hướng dẫn riêng về nguồn chi tiền thưởng và mức tiền thưởng đối với các hình thức khen thưởng.

2. Quỹ thi đua khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được sử dụng vào các việc sau đây:

a) Chi cho in Giấy chứng nhận, Giấy khen, Bằng khen, Cờ thi đua, khung Bằng khen, Giấy khen, làm Kỷ niệm chương, Huy hiệu;

b) Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể.

3. Việc thưởng tiền hoặc tặng phẩm lưu niệm được thực hiện theo nguyên tắc:

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích của một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua có mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ được nhận tiền thưởng (hoặc tặng phẩm lưu niệm) cao nhất.

- Trong một thời điểm một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, các danh hiệu đó có mốc thành tích và thời gian tính khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu.

- Người Việt Nam ở nước ngoài, cá nhân tập thể người nước ngoài, được khen thưởng các hình thức khen thưởng và kèm theo tặng phẩm lưu niệm theo quy định.

4. Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Ủy ban nhân dân cấp nào quyết định khen thưởng thì tiền thưởng do Ủy ban nhân dân cấp đó chi. Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng thì tiền thưởng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chi.

## Phần VI

### QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Thủ trưởng các đơn vị phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các hồ sơ, báo cáo thành tích mà mình đề nghị cấp trên xét khen thưởng. Trường hợp phát hiện thủ trưởng đơn vị hoặc cá nhân gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích thì Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trưởng, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm làm các thủ tục trình lãnh đạo Bộ xét quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Cá nhân được đề nghị khen thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp khen thưởng.

Nếu gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật và tiền thưởng; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ, quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật, tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## Phần VII

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương thực hiện; tổng hợp, thẩm định thành tích và báo cáo lãnh đạo Bộ quyết định khen thưởng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Vụ Tài chính, Bộ Công an có trách

nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng lập kế hoạch, hướng dẫn việc quản lý, chi tiền thưởng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho các đơn vị, địa phương.

3. Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp các vấn đề có liên quan đến danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo, các quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

5. Tổng cục trưởng các Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trưởng, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Thông tư này nếu có gì vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thuộc Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân) để được hướng dẫn kịp thời./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Đại tướng Lê Hồng Anh**